**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN**

 **TỔ XÃ HỘI**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II**

**MÔN LỊCH SỬ 9**

**NĂM HỌC 2018 – 2019**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

 **1. Kiến thức**

- Kiểm tra kiến thức trọng tâm phần lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến nay

**2. Kỹ năng**

**-** Rèn cho học sinh kỹ năng đánh giá, nhận xét, giải thích các sự kiện lịch sử; biết liên hệ kiến thức đã học vào thực tiễn.

**3. Thái độ:**

**-** Bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước.

**II. PHẠM VI ÔN TẬP**

Chương I: Việt Nam trong những năm 1919 - 1930

Chương II: Việt Nam trong những năm 1930 - 1939

Chương III: Cuộc vân động tiến tới cách mạng tháng Tám năm 1945

Chương IV: Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến.

Chương V: Việt Nam từ cuối những năm 1946 đến 1954

Chương VI: Việt Nam từ những năm 1954 đến 1975

Chương VI: Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000

**III. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO**

***Câu hỏi trắc nghiệm khách quan***

***Câu 1.*** Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào cách mạng Việt Nam phát triển là do

A. Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và cách mạng Trung Quốc.

B. Ảnh hưởng từ cuộc khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp.

C. Có sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương.

D. Thực dân Pháp bị suy yếu sau chiến tranh thế giới thứ nhất.

***Câu 2***. Đặc điểm cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản Việt Nam giai đoạn 1919- 1925 là

A. Chủ yếu đòi quyền lợi về kinh tế nhung dễ thỏa hiệp với Pháp.

B.Chủ yếu đòi quyền lợi về chính trị.

C. Chủ yếu đấu tranh dưới hình thức khởi nghĩa vũ trang.

D. Dễ thỏa hiệp với Pháp.

***Câu 3.*** Sự kiện nào là sự kiện nổi bật trong phong trào yêu nước, dân chủ công khai( 1919- 1925) của tầng lớp tiểu tư sản?

A. Xuất bản báo “ Người nhà quê”.

B. Đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp trả tự do cho Phan Bội Châu và đua tang Phan Châu Trinh.

C. Thành lập nhà xuất bản Nam Đồng thư xã.

D. Khởi nghĩa Yên Bái của Việt Nam Quốc dân Đảng.

***Câu 4.*** Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son( tháng 8-1925) nhằm mục đích

A. đòi tăng lương, cải thiện điều kiện làm việc của công nhân.

B. đòi giảm giờ làm, cải thiện đời sống công nhân.

C. ngăn cản tàu chiến Pháp chở lính sang tham gia đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thủy thủ Trung Quốc.

D. giành chính quyền ở Sài Gòn về tay công nhân.

***Câu 5***. Người sáng lập công hội bí mật đầu tiên tại Sài Gòn- Chợ Lớn năm 1920 là

A. Ngô Gia Tự. B. Tôn Đức Thắng. C. Phan Văn Trường. D. Trần Văn Giàu.

***Câu 6.*** Mục đích phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản do tư sản dân tộc lãnh đạo trong những năm 1919-1925 ở Việt Nam là gi?

A. Giành lấy vị thế kinh tế, chính trị tốt hơn. B. Đòi quyền độc lập- tự do.

C. Lật đổ chế dộ phong kiến đuổi Pháp về nước.

D. Đòi thành lập chế độ quân chủ lập hiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

***Câu 7***. Giai cấp lãnh đạo phong trào “ chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa” (1919) đấu tranh chống Pháp độc quyền Cảng Sài Gòn và xuất khẩu lúa gạo Nam Kì ( 1923) là

A. Giai cấp tư sản mại bản. B. Giai cấp tư sản dân tộc.

C. Tầng lớp tiểu tư sản D. Giai cấp công nhân.

***Câu 8.*** Năm 1923, giai cấp tư sản Việt Nam đã tổ chức hoạt động đấu tranh nào dưới đây

A. Bãi công của công nhân Ba Son. B. Thành lập các nhà xuất bản tiến bộ.

C. Kêu gọi quần chúng ủng hộ tư tưởng quân chủ chuyên chế.

D. Chống độc quyền cảng Sài Gòn, độc quyền xuất cảng lúa gạo.

***Câu 9.*** Trong những năm 1919-1925 , giai cấp tiểu tư sản đầu tiên ở Việt Nam đấu tranh nhằm mục đích

A. Giành độc lập dân tộc. B. Đòi những quyền tự do, dân chủ.

C. “ Chấn hưng nội hóa” “ bài trừ ngoại hóa”. D. Ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Trung Quốc.

***Câu 10.*** Sự kiện nào dưới đây dánh dấu bước tiến mới của giai cấp công nhân Việt Nam trong những năm 1919-1925?

A. Công nhân Ba Son bãi công. B.Công hội thành lập ở Sài Gòn- Chợ Lớn.

C. Đảng công sản Việt Nam được thành lập. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời.

***Câu 11***. Đảng lập hiến của Bùi Quang Chiêu thỏa hiệp với thực dân Pháp vì lí do nào dưới đây?

A. Thực dân Pháp nhượng bộ một số quyền lợi.

B. Thực dân Pháp đàn áp các hoạt động của Đảng.

C. Giai cấp tư sản không ủng hộ chủ trương của Đảng.

D. Nhân dân không tham gia các hoạt động của Đảng.

***Câu 12.*** Trong những năm 1919- 1925 , giai cấp nào dưới đây đã tổ chức các cuộc mít tinh, biểu tình, bãi khóa, lập các tổ chức chính trị.

A. Giai cấp tư sản . B. Giai cấp nông dân C. Giai cấp công nhân. D. Giai cấp tiểu tư sản.

***Câu 13.*** Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước dầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang tự giác?

A. Bãi công của công nhân Ba Son( 8-1925). B. Phong trào “ vô sản hóa” (1928).

C. Bãi công ở nhà máy xi măng Hải Phòng( 1928). D. Bãi công ở đồn điền cao su Phú Riềng (1929).

***Câu 14:*** Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8-1925) đánh dấu bước phát triển mới của phong trào công nhân Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

A. Đấu tranh có tổ chức và có mục đích chính trị rõ ràng. B. Quy mô bãi công lớn.

C. Thời gian bãi công dài. D. Hình thức đấu tranh phong phú.

***Câu 15***. Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8-1925) đánh dấu sự phát triển phong trào công nhân Việt Nam

A. Bước đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang tự giác.

B. Bước đầu chuyển từ đấu tranh tự giác sang tự phát.

C. Hoàn thành chuyển từ đấu tranh tự phát sang tự giác.

D. Hoàn thành chuyển từ đấu tranh tự giác sang tự phát.

***Câu 16***. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, sự kiện nào dưới đây đánh dấu một giai đoạn phát triển mới trong quá trình phát triển của phong trào cách mạng thế giới?

A. Cách mạng tháng Mười Nga thành công. B. Quốc tế Cộng sản được thành lập.

C. Đảng cộng sản Pháp ra đời. D. Đảng cộng sản Trung Quốc được thành lập.

***Câu 17***. Một trong những biểu hiện phát triển của phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1919- 1925 là

A. Phong trào đấu tranh mạnh mẽ hơn.

B. Phong trào đáu tranh diễn ra trên quy mô rộng khắp cả nước.

C. Ý thức giai cấp của công nhân đang phát triển.

D. Hình thức đấu tranh phong phú.

**Câu 18.** Đại hội anh hùng và chiến sì thi đua toàn quốc lần thứ nhất (ngày 1 - 5 - 1952) đã tổng kết, biểu dương thành tích thi đua yêu nước và đã chọn được:

A. 5 anh hùng.         B. 6 anh hùng. C. 7 anh hùng.               D. 8 anh hùng.

**Câu 19.** hội nghị Giơ-ne-vơ bàn về Đông Dương họp vào:

A. 5 - 5 - 1954.             B. 6 - 5 - 1954. C. 7 - 5 - 1954.             D. 8 - 5 -1954.

**Câu 20.** Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí Hiệp định Giơ-ne-vơ ngày:

A. 20 - 7 - 1954.            B. 21 - 7 -1954. C. 22-7 - 1954.              D. 23 - 7 - 1954.

**Câu 21.** Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954, Việt Nam sẽ tiến tới thống nhất tổng tuyển cử tự do vào:

A. Tháng 7 – 1956 B. Tháng 8 – 1956 C. Tháng 9 – 1956 D. Tháng 10 - 1956

**Câu 22.** Từ năm 1958, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam diễn ra dưới hình thức:

A. Biểu tình. B. Đấu tranh chính trị.

C. Đấu tranh vũ trang. D. Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang.

**Câu 23.** Mĩ – Diệm thực hiện “Đạo luật 10-59” vào:

A. Tháng 4 - 1959. B. Tháng 5 - 1959. C. Tháng 10 - 1959. D. Tháng I I - 1959.

**Câu 24.** Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 15 (đầu năm 1959) đã xác định con đường cơ bản của cách mạng miền Nam là:

A. Đấu tranh chính trị đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ.

B. Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang giành chính quyền.

C. Khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yểu, kết hợp với lực lượng vũ trang.

D. Đấu tranh giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng.

**Câu 25**. Có Nghị quyết Trung ương Đảng 15 soi sáng, nhân dân Trà Bồng – Quảng Ngãi đã nổi dậy vào :

A.Tháng 5 - 1959. B. Tháng 6 - 1959. C. Tháng 7 - 1959. D. Tháng 8 - 1959

**Câu 26**. Phong trào “Đồng khởi”, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bến Tre, bắt đầu vào:

A. Ngày 17 - 1 - 1960.      B. Ngày 17 - 2 -  1960. C. Ngày 17 - 3 - 1960.    D. Ngày 17 - 4 - 1960.

**Câu 27.** “Đồng khởi” thắng lợi, đánh dấu bước nhảy vọt của cách mạng miền Nam, chuyển cách mạng:

A. Sang thế phòng ngự chiến lược . B. Sang phế phản công chiến lược.

C. Từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. D. Từ phòng ngự sang bạo động vũ trang.

**Câu 28.** Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời vào:

A. Ngày 20 - 9 - 1960. B. Ngày 20 - 10 - 1960. C. Ngày 20 - 11 - 1960. D. Ngày 20 - 12 - 1960.

**Câu 29.** Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III tại Thủ đô Hà Nội được tổ chức vào:

A. Tháng 7 - 1960. B. Tháng 8 - 1960. C. Tháng 9 - 1960. D. Tháng 10 - 1960.

**Câu 30**. Miền Bẳc thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) nhằm:

A. Phát triển công nghiệp nhẹ. B. Phát triển công nghiệp nặng.

C. Đẩy mạnh phong trào hợp tác xã nông nghiệp.

D. Tạo dựng bước đầu cơ sở vật chất - kĩ thuật của CNXH.

**Câu 31.** Ở miền Bắc giai đoạn 1961 - 1965, công nghiệp quốc doanh giữ vai trò:

A. Chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân. B. Then chốt trong nền sản xuất công nghiệp.

C. Làm đòn bẩy cho nền kinh tế quốc dân. D. Thúc đẩy sự phát triển nề kinh tế quốc dân.

**Câu 32.**Trong thời kì thực hiện Kế hoạch 5 năm (1960 - 1965), tỉ lệ số hộ nông dân vào hợp tác xã trên:

A. 60%.                      B. 70%.          C. 80%.                      D. 90%.

**Câu 33.** Âm mưu thâm độc nhất của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt ” là:

A. Dùng người Việt đánh người Việt. B. Sử dụng phương tiện chiến tranh và “cố vấn” Mĩ.

C. Tiến hành dồn dân, lập “ấp chiến lược”. D. Phá hoại cách mạng miền Bắc.

**Câu 34.** Lực lượng quân đội Sài Gòn đến cuối năm 1964, tăng lên:

A. 500.000 người.          B. 520.000 người. C. 540.000 người.          D. 560.000 người.

**Câu 35**. Thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” Mĩ - Ngụy dự định dẫn 10 triệu dân vào:

A. 13.000 ấp chiến lược. B. 14.000 ấp chiến lược, C. 15.000 ấp chiến lược.D. 16.000 ấp chiến lược.

**Câu 36.** Chiến thuật mới được sử dụng trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là:

A. Gom dân, lập “ấp chiến lược”. B. “Trực thăng vận”, “thiết xa vận”.

C. Càn quét tiêu diệt lực lượng cách mạng. D. “Bình định” toàn bộ Miền Nam.

**Câu 37**. Năm 1963, cuộc đấu tranh chính trị gây xúc động mạnh trong nhân dân là:

A. Biểu tình của 2 vạn tăng ni Phật tử Huế (8 - 5 - 1963).

B. Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đối Diệm (11 - 6 - 1963).

C. Cuộc biểu tình của 70 vạn quần chúng Sài Gòn (16 - 6 - 1963).

D. Cuộc đảo chính của Dương Văn Minh lật đổ anh em Diệm - Nhu (1-11-1963).

**Câu 38**. Thắng lợi quân sự của ta mở đầu trong việc đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở:

A. Chiến thắng An Lão. B. Chiến thắng Ba Gia. C. Chiến thắng Ấp Bắc. D. Chiến thắng Bình Giã.

**Câu 39**. Năm 1963, cuộc đấu tranh chính trị đã làm rung chuyển chế độ Sài Gòn là:

A. Biểu tình của 2 vạn tăng ni Phật tử Huế (8 - 5 - 1963).

B. Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đổi Diệm (11- 6 -1963).

C. Cuộc biểu tình của 70 vạn quần chúng Sài Gòn (16-6 - 1963).

D. Cuộc đảo chính của Dương Văn Minh lật đổ anh em Diệm - Nhu (1-11-1963).

**Câu 40.** Mĩ chính thức gây ra cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc (lần thứ nhất) vào ngày:

A. Ngày 5 - 8 - 1964. B. Ngày 1 - 2 - 1965. C. Ngày 8 - 5 - 1964. D. Ngày 2 - 1 - 1965.

**Câu 41.** Trong hơn 4 năm (1964 - 1968), miền Bắc đã bắn rơi, phá hủy:

A. 3 223 máy bay của đế quốc Mĩ. B. 3 233 máy bay của đế quốc Mĩ.

C. 3 243 máy bay của đế quốc Mĩ. D. 3 253 máy bay của đế quốc Mĩ.

**Câu 42.** Trên toàn miền Bắc dấy lên phong trào thi đua chống Mĩ, cứu nước thể hiện sáng ngời chân lí:

A. “Không có gỉ quý hơn độc lập tự do”. B. “Miền Nam gọi, miền Bắc sẵn sàng”.

C. “Tất cả để đánh thắng giặc Mĩ xâm lược”. D. “Tất cả cho tiền tuyến”.

**Câu 43.** Mĩ tuyên bố ngừng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất vào ngày:

A. Ngày 1 - 9 - 1968.    B. Ngày 1-10- 1968 C. Ngày 1 - 11 - 1968.   D.Ngày 1-12- 1968

**Câu 44**. Khẩu lệnh “Nhằm thẳng quân thù mà bắn” là của

A. Nguyễn Văn Trỗi. B. Nguyễn Viết Xuân C. Tự vệ mỏ than Quảng Ninh. D. 12 cô gái Đồng Lộc

**Câu 46.** Từ năm 1969 đến năm 1973, Mĩ thực hiện ở miền Nam chiến lược:

A. Chiến tranh đơn phương. B. Chiến tranh đặc biệt.

C. Chiến tranh cục bộ. D. Việt Nam hỏa chiến tranh.

**Câu 47**. Tuyến đường vận chuyển chiến lược Bắc – Nam mang tên Hồ Chí Minh trên bộ và trên biển bắt đầu khai thông từ:

A. Tháng 3 - 1959. B. Tháng 4 - 1959. C. Tháng 5 - 1959. D. Tháng 6 - 1959.

**Câu 48**. Qua 4 năm (1965 - 1968), miền Bắc đã đưa hơn:

A. 300 000 cán bộ, bộ đội vào Nam. B. 350 000 cán bộ. bộ đội vào Nam.

C. 400 000 cán bộ, bộ đội vào Nam. D. 450 000 cán bộ. bộ đội vào Nam.

**Câu 49.** Trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh ”, Mĩ sử dụng lực lượng nào là chủ yếu để tiến hành chiến tranh?

A. Quân đội Mĩ. B. Quân đội Sài Gòn.

C. Quân đội Mĩ và các đồng minh. D. Quân đội Mĩ và quân đội ngụy.

**Câu 50**. Hội nghị cấp cao ba nước Đông Dương họp vào hai ngày:

A. 20 và  22 - 4 - 1970. B. 22 và 23 - 4 - 1970.

C. 23 và 24 - 4 - 1970. D. 24 và 25 - 4 -1970.

**Câu 51.** Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ra đời vào:

A.Ngày 6 - 6 - 1967. B. Ngày 6 - 6 - 1968. C. Ngày 6 - 6 - 1969. D. Ngày 6 - 6 - 1970.

**Câu 52**. Tây Nguyên hoàn toàn giải phóng vào ngày:

A. 10 - 3 - 1975. B. 12 - 3 - 1975. C.  14 - 3 - 1975. D. 24 - 3 - 1975.

**Câu 53.** Địch rút toàn bộ quân khỏi Tây Nguyên về giữ vùng duyên hải miền Trung vào ngày:

A. Giải phóng Huế - Đà Nằng. B. Giải phóng các tỉnh Nam Bộ.

C. Giải phóng Tam Kì – Quảng Ngãi. D. Giải phóng các tỉnh duyên hải miền Trung.

**Câu 54.** Tinh thần “đi nhanh đến, đảnh nhanh thắng” và khí thế “thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”. Đó là tinh thần và khí thế ra quân của ta trong chiến dịch:

A. chiến dịch Tây Nguyên. B. chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

C. chiến dịch Hồ Chí Minh. D. chiến Huế- Sài Gòn.

**Câu 55**. Chiến dịch Hồ Chí Mình bắt đầu vào:

A. 5 giờ chiều 20 - 4 - 1975. B. 5 giờ chiều 23 - 4 - 1975.

C. 5 giờ chiều 24 - 4 - 1975. D. 5 giờ chiều 26 - 4 - 1975.

*Khoanh tròn một chữ cái trưóc câu trả lời đúng:*

**Câu 56**. Luận cương chính trị (1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương do:

A. Nguyễn Ái Quốc khởi thảo. B. Trần Phú khởi thảo

C. Nguyễn Văn Cừ khởi thảo. D. Trường Chinh khởi thảo.

**Câu 67.** Căn cứ vào đặc điểm của ba nước Đông Dương lúc đó đều thuộc địa của thực dân Pháp, Luận cương khẳng định tính chất của cách mạng Đông Dương lúc đầu là:

A. Một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc B. Một cuộc chiến tranh giành độc lập.

C. Một cuộc cách mạng tư sản dân quyền. D. Một cuộc cách mạng dân chủ tư sản.

**Câu 57.** Phong trào đấu tranh của quần chúng trên đà phát triển đã bùng lên mạnh mẽ từ năm 1929 trên cả ba miền và đến năm 1930 - 1931 đã phát triên tới đỉnh cao với sự ra đời của:

A. Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Xô viết Nghệ Tĩnh.

C. Các tổ chức quần chúng (Nông hội, Công hội...). D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**Câu 59.** Tháng 3 - 1935, Đại hội lần thứ nhất của Đảng họp ở:

A. Ma Cao (Trung Quốc). B. Hương Cảng (Trung Quốc),

C. Chiêm Hóa (Tuyên Quang). D. Pác Bó (Cao Bằng).

**Câu 60.** Đầu năm 1937, nhân dịp đón phái viên Chính phủ Pháp và Toàn quyền mới của xứ Đông Dương, nhiều cuộc biểu tình, mít tinh, đưa “dân nguyện” đã diễn ra, trong đó lực lượng đông đảo và hăng hái nhất là:

A. Công nhân và tiểu thương. B. Học sinh, sinh viên,

C. Công nhân và nông dân. D. Công chức, viên chức.

**Câu 61.** Nạn khan hiếm lương thực nghiêm trọng làm cho khoảng 2 triệu đồng bào ta, chủ yếu là nông dân ở miền Bắc chết đói diễn ra vào năm:

A. Cuối năm 1941 đầu năm 1942. B. Cuối năm 1942 đầu năm 1943.

C. Cuối năm 1943 đầu năm 1944. D. Cuối năm 1944 đầu năm 1945.

**Câu 62.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mĩ (1946 - 1954) quân dân ta đã giành được những thắng lợi to lớn, trong đó thắng lợi quyết định nhất là:

A. Chiến dịch Việt Bắc thu đông (1947). B. Chiến dịch Biên Giới thu đông (1947).

C. Chiến dịch Hòa Bình (1952). D. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).

**Câu 63**. Mặt trận của Đảng ta xây dựng trong thời kì kháng chiến chống Mĩ miền Nam là:

A. Mặt trận Liên Việt. B. Mặt trận Việt Minh.

C. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Câu 64.**Mĩ đã hai lần tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, hai lần đó nằm trong các chiến lược:

A. Chiến tranh đặc biệt và Chiến tranh Việt Nam hóa.

B. Chiến tranh đơn phương và Chiến tranh cục bộ.

C. Chiến tranh cục bộ và Chiến tranh Việt Nam hóa.

D. Chiến tranh cục bộ và Chiến tranh đặc biệt.

**Câu 65.** Địa danh Đông Khê được nhắc đến trong chiến dịch lịch sử nào ?

A. Chiến dịch Việt Bắc 1947. B. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.

C. Chiến cuộc Đông - Xuân 1953 - 1954. D. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

**Câu 66.** Số nhà 5Đ Phố Hàm Long (Hà Nội) được nhắc đến trong thời kì:

A. 1926 - 1929.                  B. 1930 – 1945 C. 1945 - 1954.                  D. 1954 - 1975.

*Long Biên, ngày 25 tháng 3 năm 2019*

**\* Duyệt đề cương**

**Ban giám hiệu Nhóm trưởng Người ra đề cương**

**Hoàng Thị Tuyết Vũ Thị Hồng Tính Vũ Thị Hồng Tính**